

**CONTEMPORARY LEGEND STUDIES:
TRENDS, RESOURCES,
AND PROSPECTS**

Nguyen Thi Kim Ngan
*Department of Literature and Linguistics,
University of Education, Hue University,
Thua Thien Hue province, Vietnam*
Corresponding author Nguyen Thi Kim Ngan,
e-mail: nganpedagogy@hueuni.edu.vn

Received June 14, 2024.
Revised July 18, 2024.
Accepted August 23, 2024.

Abstract. With the ability to fill gaps in human empirical knowledge with hypotheses about the 'metaphysical workings' of the world, contemporary legends have become a valuable resource for scholars interested in how ancient traditions, indigenous cultures, and contemporary societies interact and define each other in the real world and through media. This study aims to provide an overview and an initial introduction to foundational concepts and debates surrounding a relatively new subgenre of folklore in Vietnam, focuses on a summary of the primary research trends, as well as establishes the role and position of this subgenre within the system of folk narrative genres. The study also emphasizes the resources available, potential research prospects, and themes related to this rapidly developing subgenre of the world.

Keywords: E-folklore, Folk narratives, Metaphysical experience, Contemporary legend, New media.

1. Mở đầu

Trở thành mối quan tâm hàng đầu của các học giả trong lĩnh vực nghiên cứu hàn lâm ở Phương Tây và Châu Âu trong suốt 30 năm qua, song *truyền thuyết đương đại* là thuật ngữ còn mới mẻ trong giới nghiên cứu folklore châu Á nói chung và Việt Nam nói riêng. Quan sát các công trình nghiên cứu kinh điển trong nghiên cứu ngữ văn dân gian những năm trở lại đây trên

**NGHIÊN CỨU TRUYỀN THUYẾT
ĐƯƠNG ĐẠI: KHUYNH HƯỚNG,
TRỮ LƯỢNG VÀ VIỄN CẢNH**

Nguyễn Thị Kim Ngân
*Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm,
Đại học Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam*
Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Kim Ngân,
e-mail: nganpedagogy@hueuni.edu.vn

Ngày nhận bài: 14/6/2024.
Ngày sửa bài: 18/7/2024.
Ngày nhận đăng: 23/8/2024.

Tóm tắt. Với khả năng lấp đầy những khoảng trống trong kiến thức thực nghiệm của con người bằng những giả thuyết về cách thức “vận hành siêu hình” của thế giới, truyền thuyết đương đại trở thành nguồn tài nguyên tuyệt vời cho các học giả quan tâm đến phương thức trong đó truyền thống cổ xưa, văn hóa bản địa và xã hội đương đại mới tương tác và định nghĩa lẫn nhau trong thế giới thực và trên các phương tiện truyền thông. Nghiên cứu này, với mục tiêu đánh giá tổng quan và bước đầu giới thiệu những khái niệm, tranh luận nền tảng về một tiểu loại tự sự dân gian còn khá mới mẻ ở Việt Nam, sẽ tập trung vào tổng thuật ngữ về các khuynh hướng nghiên cứu cơ bản, xác lập vai trò và vị trí của tiểu loại này trong hệ thống thể loại tự sự dân gian. Bài viết cũng hướng đến việc nhấn mạnh trữ lượng và trình bày các viễn cảnh, chủ đề nghiên cứu tiềm năng liên quan đến tiểu loại đang có động lực phát triển bậc nhất trên thế giới hiện nay.

Từ khóa: E-folklore, tự sự dân gian, trải nghiệm siêu hình, truyền thuyết đương đại, truyền thông mới.

thế giới cũng như sự hình thành và phát triển của các hiệp hội nghiên cứu tự sự dân gian, đặc biệt là hiệp hội *International Society for Contemporary Legend Research* (Hiệp hội nghiên cứu truyền thuyết đương đại quốc tế-ISCLR), chúng ta có thể nhận ra rằng, hầu hết các tổ chức nghiên cứu lớn và giới hàn lâm nghiên cứu tự sự dân gian đã chuyển trọng tâm vào nghiên cứu tiểu loại *truyền thuyết đương đại* (contemporary legend hoặc *urban legend* (truyền thuyết đô thị) trong một số trường hợp). Đây được xem là tiểu loại tự sự dân gian có động lực phát triển mạnh mẽ bậc nhất ngày nay. Lí giải về vấn đề này, học giả Elliott Oring nhấn mạnh trong nghiên cứu “Legendry and the Rhetoric of Truth” (Truyền thuyết và phép tu từ của sự thật) rằng: “Vì truyền thuyết đương đại nói về hiện tượng siêu nhiên, những sự kiện khủng khiếp, thảm họa tử thần, dịch bệnh đen tối, những biến đổi kì lạ, hay những ngẫu nhiên số phận có tính bi kịch lẫn hài hước, là những thứ mà chúng ta chú ý và trò chuyện hàng ngày” [2: 127]. Bài viết bằng cách tổng thuật những khuynh hướng nghiên cứu truyền thuyết đương đại điển hình hiện nay, sẽ bước đầu giới thiệu những khái niệm, nội dung nền tảng, xác lập vai trò và vị trí của tiểu loại này trong hệ thống thể loại tự sự dân gian, mô tả trữ lượng và phân tích, trình bày các viễn cảnh nghiên cứu liên quan đến tiểu loại năng động này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thuật ngữ, khuynh hướng nghiên cứu, đường biên tiểu loại truyền thuyết đương đại

Thuật ngữ *contemporary legend* chuyển ngữ sang tiếng Việt là *truyền thuyết đương đại*. Tuy nhiên, từ “đương đại” (contemporary) trong thuật ngữ này không chỉ bao gồm tính “hiện đại” mà là tính từ nhấn mạnh vào “bối cảnh” lưu truyền “cùng thời”, liên quan mạnh mẽ đến người kể lẫn người nghe, phản ánh văn hóa, tâm lí xã hội và các sự kiện đương thời mà cộng đồng đang trải qua. Một thuật ngữ phổ biến khác để chỉ tiểu loại này là *truyền thuyết đô thị* (urban legend), một nhánh của truyền thuyết đương đại với phạm vi bối cảnh hẹp hơn nhưng chúng thường được sử dụng thay thế nhau khá linh hoạt.

Vào giai đoạn những tranh luận về truyền thuyết đương đại mới xuất hiện trên thế giới, việc ghép các thuật ngữ “hiện đại”, “đương đại” và “thành thị” với từ “văn hóa dân gian” dường như có vẻ mâu thuẫn đối với những ai nghĩ rằng văn hóa dân gian là những truyền thống quyền rũ, lỗi thời, không phức tạp, được truyền thừa bởi những người già hoài cổ từ những ngôi làng xa xôi. Song, truyền thuyết đương đại với những phiên bản phát triển mạnh mẽ cho thấy đó là những câu chuyện xuất phát từ thực tế, liên quan đến các sự kiện gần đây trong đó chứa đựng những sự kiện thay đổi đột ngột có tính siêu hình. Những người kể chuyện cho rằng sự thật của mỗi trường hợp được kể chỉ nằm ở một hoặc hai người cung cấp thông tin nói chuyện với một nhân chứng đáng tin cậy, hoặc trong một bản tin, thông cáo trên các phương tiện truyền thông. Chính các phương tiện thông tin đại chúng tự mình tham gia vào việc phổ biến và xác nhận sự tồn tại rõ ràng của các truyền thuyết đương đại. Phần lớn các trường hợp, chính hệ thống này tham gia vào việc lan truyền truyền thuyết đương đại, gia tăng những câu chuyện phiếm về trải nghiệm huyền hoặc trong đời sống và làm gia tăng tính hợp lí của chúng.

Mặc dù chứa đầy những phẩm chất “đương đại” như đã đề cập, song giống như đặc tính của truyền thuyết truyền thống, truyền thuyết đương đại nói chung thường được cho là những câu chuyện kì lạ nhưng mô tả các sự kiện có thật, ngay cả khi chúng được trình bày dưới dạng một câu chuyện lừa dối, tin đồn, phiếm luận hoặc trò đùa. Và như thế, bất kì một truyền thuyết đương đại nào có thể là “sự thật” không nhất thiết phải đúng theo nghĩa đen nhưng chứa đựng một “thực tế” đến từ việc điển hình hóa, biểu tượng hóa cuộc sống trong kỷ nguyên hiện tại. Những câu chuyện này xuất phát từ niềm tin hiện hành của một nhóm người hoặc cộng đồng nhất định trong khi không yêu cầu người kể và người nghe phải tuân theo bất kì niềm tin đặc biệt nào. Trong nhiều trường hợp, truyền thuyết đương đại thường được đưa ra để phản hồi lại một chủ đề trước đó của cuộc trò chuyện, thay vì yêu cầu “ai đó kể một câu chuyện”. Tiểu loại này cũng không yêu

cầu người biểu diễn, kể chuyện chuyên nghiệp, vì vậy hầu như không tồn tại sự phân biệt giữa người kể và người nghe. Thậm chí, người kể chuyện thậm chí còn không ý thức rằng họ đang kể những câu chuyện truyền thuyết đương đại đã được cố định thành mẫu hình, cấu trúc mà những câu chuyện tương tự như thế đã được kể bởi nhiều người khác trước đó.

Theo Linda Dégh và Jan Harold Brunvand với các công trình nghiên cứu kinh điển về truyền thuyết đương đại như *Legend and Belief: Dialectics of a Folklore Genre* (2001) (Truyền thuyết và Niềm tin: Phép biện chứng của một thể loại văn hóa dân gian) [3] và *The Vanishing Hitchhiker: American Urban Legends and Their Meanings* (2003) (Truyện về Người Hành khách quá giang: Truyền thuyết đô thị Mỹ và Ý nghĩa của chúng) [4], truyền thuyết đương đại là một hình thức tự sự truyền thống ngắn được mô tả là những câu chuyện hiện đại, thảo luận về niềm tin tâm linh và tín ngưỡng đô thị. Tiểu loại này bao gồm chủ yếu là những câu chuyện thể tục được đặt trong thế giới thực, được kể như thể chúng mới xảy ra gần đây, tập trung vào những cá nhân bình thường ở những nơi quen thuộc, miêu tả những tình huống được người kể và người nghe coi là có tầm quan trọng như nhau. Đó là những tình huống mà người kể chuyện, tường thuật lẫn khán giả của họ có thể đã trải qua, hiện đang trải qua hoặc có kinh nghiệm từ quá khứ. Trong đó, truyện mô tả các tình huống và sự kiện dường như hợp lý, bình thường nhưng chứa đựng sự thay đổi có tính chất siêu hình hoặc lạ thường. Phẩm chất thể tục này mang lại cho tiểu loại truyền thuyết đương đại tính chất độc đáo và giúp chúng khác biệt với truyền thuyết truyền thống (dạng truyền thuyết nhấn mạnh vào chủ thể được nói đến hơn là bối cảnh xung quanh có liên quan).

Khởi lên từ bối cảnh xã hội và sự tương tác, truyền thuyết đương đại là nơi thể hiện những mối quan tâm của dân chúng về niềm tin tâm linh, tín ngưỡng, quan niệm siêu hình về bản chất của thế giới hoặc thảo luận về những hành vi văn hóa đương đại. Một số truyền thuyết đương đại gợi ý hoặc thậm chí kêu gọi hành động từ phía người nghe như trong trường hợp truyện kể kì bí về những *ngôi nhà ma ám* trong thành phố, truyện về những *địa điểm linh thiêng*, hay những câu chuyện tâm linh được chuyển tiếp đến hộp thư *email*, *telegram*, *messenger* với nội dung yêu cầu người đọc tiếp tục gửi nó cho nhiều người khác nếu không muốn gặp phải hiểm họa bất thường.

Nghiên cứu truyền thuyết đương đại không chỉ là lãnh thổ của các nhà nghiên cứu dân gian, mặc dù các học giả folklore giữ vai trò chủ đạo trong lĩnh vực này. Mối quan tâm dành cho tiểu loại này đã được thực hiện bởi các học giả trong nhiều lĩnh vực khác nhau như nhân chủng học, lịch sử, xã hội học, tâm lí học, nghiên cứu giao tiếp, ngôn ngữ, văn học và các nghiên cứu về truyền thống văn hóa bản địa. Điều dễ gây ngạc nhiên là Carl Gustav Jung là một trong những nhà khoa học tâm lí học phân tích đã thảo luận về tiểu loại này khá sớm trong một nghiên cứu xuất bản vào năm 1958 [4]. Ông giải thích rằng hình ảnh, câu chuyện về đĩa bay UFO như là viễn kiến của những lời đồn đại, những dự đoán đồng âm chung được tạo ra bởi những xúc cảm căng thẳng làm gia tăng sự phân li giữa ý thức và vô thức. Jung nói rằng, vì đĩa bay có hình dáng và cấu tạo như mandala, chúng có thể được hiểu là biểu tượng của sự toàn vẹn, biểu tượng linh hồn và là những bức ảnh có tính nguyên mẫu. “Giống như một huyền thoại sống, một tin đồn đại chúng đi kèm với cái nhìn chung của tập thể, chúng biểu thị sự can thiệp của thần thánh và do đó có thể so sánh với những linh ảnh cổ hơn rất nhiều như thiên thạch, sao chổi, mưa máu hay về các nhân vật quái dị khác” [5; 106]. UFO hay là vật thể bay không xác định (unidentified flying object) ám chỉ đến vật thể hoặc hiện tượng thị giác được phát hiện bay trên bầu trời mang đặc tính kì lạ mà ngay cả khoa học hiện đại cũng không thể xác định được cụ thể. Nhiều truyền thuyết xuất hiện xung quanh UFO và cho rằng đó là tàu vũ trụ được chế tạo bởi người ngoài hành tinh. Truyền thuyết đương đại về UFO là một trong những chủ đề nghiên cứu nổi bật ở phương Tây trong những năm gần đây.

Tương tự, nhà nghiên cứu Christine Shojaei Kawan trong bài viết “Contemporary Legend Research in German-Speaking Countries” (Nghiên cứu truyền thuyết đương đại ở các quốc gia nói tiếng Đức) còn tập trung nghiên cứu về một hiện tượng tiền thân của tiểu loại truyền thuyết

đương đại có tên gọi là “newspaper legends” (truyền thuyết báo chí) xuất hiện vào đầu những năm 1930, đặc biệt là quãng thời gian khởi đầu cuộc chiến tranh thế giới thứ I [5].

Như thế, từ giữa thế kỉ XX, các nhà khoa học trên thế giới bắt đầu dành sự chú ý đặc biệt đến những cách thức mà truyền thuyết kết hợp với cuộc sống thực tại từ đó tạo nên một không gian đối thoại đặc thù giữa đời sống và tâm linh, giữa hiện thực và siêu việt, giữa lí tính và những điều không thể nghiệm lí thông qua hồi ức cá nhân về những trải nghiệm kì lạ. Tiêu biểu như những truyện kể rùng rợn về kinh nghiệm cận tử, sự hiện diện của linh hồn, bí ẩn tâm linh, sự tìm kiếm bằng chứng đằng sau những tuyên bố về các vụ bắt cóc của người ngoài hành tinh, người không lồ hay những thế giới, vũ trụ khác đang song song tồn tại.

Với tầm quan trọng và mối quan tâm ngày càng gia tăng dành cho tiểu loại này, vào năm 1982, hội thảo quốc tế với chủ đề *Quan điểm về truyền thuyết đương đại* lần đầu tiên được tổ chức tại *Trung tâm Truyền thống Văn hóa và Ngôn ngữ Anh* tại Đại học Sheffield, Anh quốc. Hội thảo này và các cuộc hội thảo định kì về sau đã tạo ra 5 tập kỉ yếu giá trị. Mối quan tâm mạnh mẽ với chủ đề này đã dẫn đến việc thành lập *International Society for Contemporary Legend Research* (Hiệp hội Quốc tế Nghiên cứu Truyền thuyết Đương đại) vào năm 1988 đi cùng với hoạt động học thuật xuất bản bản tin *FOAFtale News* và tạp chí *Contemporary Legend* (Truyền thuyết đương đại) [6].

Một trong những ví dụ điển hình của truyền thuyết đương đại với hàng trăm biến thể được tìm thấy khắp nơi trên thế giới dành được sự quan tâm chung của các học giả có tên gọi phổ dụng là *Vanishing Hitchhiker* (Hành khách quá giang hay người quá giang ma quái). Ernest W. Baughman trong công trình *Type and Motif-Index of the Folk Tales of England and North America* (1966) (Mục lục Type và Motif của truyện kể dân gian Anh và Bắc Mỹ) mô tả kiểu người quá giang biến mất cơ bản như sau: Hồn ma của một phụ nữ trẻ yêu cầu được đi nhờ phương tiện từ một quãng đường vắng và hướng dẫn cho người lái xe một địa chỉ mà cô muốn được đưa đến. Anh ta tìm đến đúng địa chỉ thì nhận ra đột nhiên người phụ nữ đã biến mất khỏi chiếc xe đang đóng cửa mà anh ta không hề hay biết. Khi hỏi về lai lịch của cô gái ở địa chỉ vừa tìm đến thì anh ta được thân nhân cô gái cho hay rằng cô ấy đã qua đời một thời gian [7]. Nhận thức của công chúng về những truyền thuyết đương đại điển hình như thế đã được mở rộng đáng kể với việc xuất bản công trình nổi tiếng của Jan Harold Brunvand có cùng tựa đề *The Vanishing Hitchhiker*. Trong nghiên cứu này, Brunvand thậm chí lí giải rằng nguồn gốc của truyện kể về người quá giang biến mất có thể được bắt nguồn từ những năm 1870 và có “những điểm tương đồng dễ nhận biết ở Hàn Quốc, nước Nga thời Sa hoàng, giữa những người Mỹ gốc Hoa” và được tìm thấy ở nhiều địa điểm khác [8].

Với tâm huyết dành cho tiểu loại này, *Encyclopedia of Urban Legend* (Bách khoa toàn thư về truyền thuyết đô thị) được xem là công trình đầy đủ và toàn diện đầu tiên của Brunvand về truyền thuyết đương đại của nước Mỹ, trải rộng trên tất cả các lĩnh vực và chủ đề với những câu chuyện quen thuộc. Bắt đầu bằng phần giới thiệu xác định khái niệm “truyền thuyết đô thị” và sau đó cung cấp lịch sử đại cương của truyền thuyết đô thị qua thành tựu nghiên cứu ở Hoa Kỳ và trên thế giới, bách khoa thư của Brunvand chứa khoảng 300 đề mục với các truyền thuyết riêng lẻ và hàng chục cuộc thảo luận khác về các chủ đề truyền thuyết, chẳng hạn như câu chuyện kinh dị về du lịch, chuyện kể về trải nghiệm cận tử hay công nghệ và khám phá khoa học kì lạ. Theo ông, truyền thuyết đô thị là những câu chuyện “quá hay để trở thành sự thật”, được truyền miệng, báo in hoặc internet và được cho là “có sức ảnh hưởng bền bỉ đối với trí tưởng tượng vì chúng có yếu tố hồi hộp hoặc hài hước, hợp lí và vấn đề đạo đức” [8; 38]. Bằng cách trình bày chi tiết hàng trăm truyền thuyết riêng lẻ và các biến thể, giải thích truyền thuyết đô thị thịnh hành và thảo luận về chủ đề, phạm vi tiếp cận học thuật đối với tiểu loại này, Brunvand đã gần như nắm bắt và trình bày một cách ngắn gọn và tổng thể các khía cạnh của truyền thuyết đương đại.

Bên cạnh tên tuổi của Brunvand được xem là gắn liền với việc thiết kế nền tảng cho lĩnh vực nghiên cứu truyền thuyết đương đại, một trong những tên tuổi lớn nhất trong lịch sử ngành nghiên

cứu folklore đương đại, giáo sư Linda Dégh, chính là người đưa những thảo luận về truyền thuyết đương đại trở thành trung tâm nghiên cứu của lĩnh vực tự sự dân gian. Giáo sư Linda Dégh là tác giả của công trình nổi tiếng *Legend and Belief: Dialectics of a Folklore Genre* (Truyền thuyết và niềm tin - Phép biện chứng của một thể loại Folklore), công trình có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc thiết lập nền tảng lý thuyết hàn lâm trong nghiên cứu thể loại truyền thuyết.

Mặc dù đã thực hiện một công trình có tầm ảnh hưởng sâu rộng, Linda Dégh vẫn nhấn mạnh tính năng động và động lực phát triển đặc biệt của thể loại này rằng cho đến ngày nay, nghiên cứu về truyền thuyết đương đại vẫn là lĩnh vực nhận được sự chú ý và tranh luận bậc nhất trong nghiên cứu tự sự dân gian. Những câu hỏi cốt lõi nhất vẫn liên tục được đặt ra: liệu truyền thuyết đương đại có đúng là một lời tường thuật về các sự kiện trên thế giới mà khách quan là không chính xác? Đó có phải là một câu chuyện mà sự thật là đối tượng của đàm phán và tranh luận? Nó có phải là một câu chuyện hiện đại bao gồm các motif truyền thống?. Nó có phải là một quá trình để kiểm tra và xác định ranh giới của thế giới thực và giành quyền kiểm soát đối với những sự kiện hay vấn đề không rõ ràng [3].

Một trong những điểm thú vị là trong công trình kinh điển này, Linda Dégh đề cập đến một nhóm các truyền thuyết về những người lính đã thoát chết một cách phi thường trên chiến trường khốc liệt ở Việt Nam. Trước làn đạn, anh ta đột ngột nghe thấy giọng nói, tiếng gọi vang vọng của người mẹ ở phía sau và thoát khỏi cái chết trong gang tấc.

Trong bài tổng thuật “Nghiên cứu văn học dân gian ở Hoa Kỳ, một số quan sát bước đầu”, Trần Thị An từng đề cập đến thành tựu của hai nhà nghiên cứu truyền thuyết đương đại hàng đầu thế giới là Brunvand và Linda Dégh như sau:

“Linda Dégh đã tạo nên một trường phái mới trong nghiên cứu truyền thuyết Mỹ, trường phái Indiana, về một bộ phận truyền thuyết không phải của nông dân mà của dân thành thị, không phải của người già mà hầu hết là các vấn đề của lớp trẻ, không phải là truyền thống mà hoàn toàn mới mẻ, thậm chí đang trong giai đoạn thành hình. Những tìm tòi của các nhà nghiên cứu Hoa Kỳ khởi từ Linda Dégh là sự cố gắng bứt phá, thoát ra khỏi ảnh hưởng của truyền thống nghiên cứu truyền thuyết châu Âu, từ bóng trùm rợp của hai anh em Grimm. Với các bộ sưu tập công phu về vô số các bản kể truyền thuyết đương đại (còn gọi là truyền thuyết đô thị), với các công trình nghiên cứu kỹ lưỡng, với hội thảo đột phá vào năm 1969, các tên tuổi Linda Dégh, Jan Harold Brunvand đã được thế giới biết đến như phát hiện của nước Mỹ về những khám phá mới mẻ, những sáng tạo không ngừng trong việc tìm kiếm thế giới bí ẩn không cùng của đời sống tâm linh con người” [9; 37].

Bên cạnh những nghiên cứu mang tính chất thiết lập nền tảng lý thuyết cho nghiên cứu truyền thuyết đương đại trên thế giới, một nhóm các công trình khác sau đó cũng tập trung nghiên cứu về tiểu loại này trong mối quan hệ mật thiết với thời đại kỹ thuật số, *internet* và truyền thông mới (*new media*). Các nhà nghiên cứu folklore này cho rằng, một trong số các biến thể thú vị nhất của folklore trong thời đại số chính là truyền thuyết đương đại/ đô thị, thể loại điển hình nhất của xu thế *Digital folklore* hay còn gọi là *E-folklore*. Theo T. Blank trong công trình *Folk Culture in the Digital Age. The Emergent Dynamic of Human Interaction* (Văn hóa dân gian trong kỷ nguyên số: Động lực mới nổi trong sự tương tác giữa con người) và V. Wasilewska với trong nghiên cứu *Folklore in the Digital Age: Collected Essay* (Văn hóa dân gian trong kỷ nguyên số: Tuyển tập tiểu luận), ngày nay các phương tiện truyền thông mới và *internet* được xem là bách khoa toàn thư về văn hóa dân gian. Danh sách các chủ đề đa dạng của truyền thuyết đương đại trên *internet* bao gồm: *những trải nghiệm huyền bí, sự kiện rùng rợn và bạo lực kì lạ, kinh nghiệm cận tử, cảnh báo kì lạ từ thiên nhiên, những bất ngờ số phận, sự thờ phượng thần linh ma quỷ, dịch bệnh, lời tiên tri về chiến tranh, mối ngờ vực dành cho công nghệ hiện đại hay thuyết âm mưu về sự chế ngự, kiểm soát con người của AI-trí tuệ nhân tạo* [10].

Theo đó, sự phát triển, thậm chí bùng nổ của tiểu loại truyền thuyết đương đại trước hết liên quan mật thiết đến sự hình thành mạnh mẽ của truyền thông mới và *internet*. Bản chất của *internet*

là một loại siêu văn bản dựa trên World Wide Web (www). Nó được người dùng tạo ra một văn bản đầy đủ thông qua hoạt động trực tuyến của riêng mình. Người đọc, tương tự như truyền thống văn hóa dân gian, có thể chỉnh sửa, tái diễn giải và sửa đổi trực tuyến. Những hoạt động trộn lẫn, pha tạp này không bao giờ kết thúc để tạo nên một thứ siêu văn bản khổng lồ như văn bản văn hóa dân gian. Người dùng có thể chỉnh sửa Wikipedia, làm lại các video trên Youtube, hòa phối lại các bản nhạc có sẵn, nhại lại các giai điệu, chỉnh sửa các câu chuyện cười, và tạo nên biến thể mới của thành ngữ, tục ngữ cũ theo tinh thần hiện đại. Và như thế, “luôn có sự hiện diện có tính bẩm sinh của yếu tố “dân gian” trong không gian mạng dựa vào thực tế rằng con người đứng sau mọi tương tác tương trưng diễn ra trực tuyến và thông qua công nghệ truyền thông mới” [11; 2]. Với tất cả những sự thay đổi có tính cách mạng này, các khái niệm cốt lõi như *folk* (dân gian/dân chúng), *folk group* (nhóm người dân gian) đã được giới nghiên cứu folklore xem xét lại một cách toàn diện.

Dẫn đầu quan điểm này là Dundes, trong bài viết “Who are the Folk?” (Dân chúng là ai) nhấn mạnh rằng: “Dân chúng là một khái niệm có thể áp dụng cho bất cứ một nhóm người nào có chung với nhau ít nhất một nhân tố liên kết cộng đồng” [12; 22]. Theo ông, một thành viên của cộng đồng có thể không quen biết tất cả những thành viên khác, nhưng anh ta có thể nắm được những truyền thống của cộng đồng. Những truyền thống này giúp cho thành viên có được sự nhận thức về bản sắc riêng của cộng đồng mình thuộc về. Do đó, mặc dù văn hóa dân gian thường được nghiên cứu như là truyền thống truyền miệng, Dundes lập luận rằng mối quan hệ giữa folklore và công nghệ cuối cùng sẽ trở thành vấn đề trọng tâm trong nghiên cứu về văn hóa dân gian và tạo ra nhiều tiêu chí đánh giá mới trong nghiên cứu. Sự chuyển đổi và mở rộng quan niệm về “dân chúng” của Dundes từ năm 1977 có tính chất dự báo cho một cuộc chuyển đổi mạnh các quan niệm về phương thức sáng tạo, lưu truyền và biến đổi của các thể loại folklore truyền thống trên nền tảng kỹ thuật số.

Từ đó đến nay, internet rõ ràng đã trở thành vũ trụ, ngôi làng toàn cầu của văn hóa dân gian. Văn hóa dân gian đương đại cùng với các thể loại của nó có thể được tìm thấy trong các khu vực đô thị trung tâm, chẳng hạn như *huyền thoại trong video game* (trò chơi điện tử), truyền thuyết đô thị được tạo ra bởi các cuộc thi trên internet, các câu chuyện cười hiện đại trong mọi lĩnh vực và ngành nghề của xã hội công nghiệp được liên tục truyền đi trong thế giới của *Facebook, Instagram, Youtube, Twitter*. Bằng cách vẽ lại các truyền thống dân gian từ khắp nơi trên thế giới, và tạo ra một vũ trụ dân gian hiện đại, các thể loại folklore đã liên tục được tái tạo ý nghĩa của trong trí tưởng tượng của con người thời hiện đại. Hàng ngàn các chủ đề khác nhau được chia sẻ bởi những nhóm người cùng chung các sở thích, từ đó hệ thống các diễn đàn dần dần được hình thành. Kèm theo các câu chuyện này là những lời bình luận (comment) của khán giả, các biến thể bổ sung và phân tích. Tất cả những đổi thay do tầm ảnh hưởng của công nghệ số đến nội dung, hình thức diễn xướng, và hiệu năng của văn hóa dân gian đề cập ở trên được đặc biệt thể hiện trong truyền thuyết đương đại, tiểu loại điển hình nhất của *digital folklore*. Những yếu tố được xem là động lực phát triển của tiểu loại này hay đặc điểm đã được đề cập và lí giải của truyền thuyết đương đại đã tạo ra đường biên và ranh giới khá rõ ràng với bản chất truyền thuyết truyền thống. Tuy nhiên, đặc điểm quan trọng cần được nhấn mạnh là truyền thuyết đương đại được lưu hành rộng rãi trong cộng đồng với sự ổn định nhất định về cấu trúc và *motif*.

2.2. Hướng đến một đánh giá về đặc điểm, trữ lượng và viễn cảnh của nghiên cứu truyền thuyết đương đại Việt Nam

Chịu ảnh hưởng từ giai đoạn phát triển một cách sôi động nhất về nghiên cứu truyền thuyết đương đại ở châu Âu và phương Tây cuối thế kỉ XX, nhận thức về truyền thuyết đương đại đã lan sang các nước châu Á mà sớm nhất là Nhật Bản. Phần lớn nghiên cứu về thể loại này được giới thiệu đến giới nghiên cứu folklore châu Á thông qua bản dịch các công trình của Jan Harold Brunvand, Rolf Wilhelm Brednich và Michael Dylan Foster về những nền văn hóa đại chúng

chứa đựng hệ thống truyền thuyết yêu quái (những sinh vật huyền bí) và “toshidensetsu” (truyền thuyết đô thị).

Trong công trình *Pandemonium and Parade: Japanese Monsters and the Culture of Yokai* (Hỗn loạn và diễu hành: quái vật Nhật Bản và văn hóa Yokai) (2009), Foster nghiên cứu tất cả các loại hình sinh vật kì bí trong nền văn hóa Nhật Bản từ yêu tinh núi và nước, động vật biến hình hay yêu quái vốn từ lâu đã ám ảnh cảm quan văn hóa Nhật Bản. Lịch sử kì lạ và bí ẩn về xứ quỷ này ở Nhật Bản được lí giải từ việc tìm kiếm sự hiện diện của nó trong truyện kể dân gian, bách khoa toàn thư, văn học, nghệ thuật, khoa học, trò chơi, truyện tranh lẫn tạp chí và điện ảnh. Công trình này đặc biệt dành trọng tâm để khám phá ý nghĩa của ma quỷ trong trí tưởng tượng văn hóa Nhật Bản và cung cấp số lượng lớn các tư liệu có liên quan. Michael Dylan Foster đã tiến hành truy tầm lịch sử của *yokai* hơn ba thế kỉ, từ sự xuất hiện của chúng trong lịch sử tự nhiên thế kỉ XVII đến vai trò chính của chúng trên các phương tiện truyền thông đại chúng thế kỉ XX. Tập trung phân tích sự đan xen giữa niềm tin, nỗi sợ hãi, niềm vui, sự kinh dị lẫn hài hước, học giả này đã chiếu sáng những quan niệm khác nhau về bản chất của “siêu nhiên” và “bình thường”. Cuối cùng, nghiên cứu thông qua hành trình có tính lịch sử của *yokai* đã làm sáng tỏ các mô hình lịch sử và xã hội đương đại rộng lớn mà ở đó Nhật Bản hiện ra như một quốc gia chứa đựng đầy bản sắc văn hóa của sự kì lạ [13].

Nói tiếp các nghiên cứu sâu sắc về Yokai, *The Book of Yokai: Mysterious Creatures of Japanese Folklore* (Cuốn sách về Yokai: Những sinh vật huyền bí trong văn hóa dân gian Nhật Bản), một nghiên cứu mở rộng khác của Michael Dylan Foster xuất bản vào năm 2015 được xem là một chuyên du ngoạn sống động vào văn hóa dân gian Nhật Bản và tầm ảnh hưởng ngày càng mở rộng của quốc gia này đối với văn hóa đại chúng toàn cầu thông qua khái niệm *yokai* [14]. Từ hiện tượng về các sinh vật huyền bí truyền thống *yokai* có nguồn gốc từ truyền thuyết địa phương và truyện dân gian đến *yokai* như là sự hiện diện của hiện tượng siêu nhiên đang ám ảnh nền văn hóa đại chúng Nhật Bản, tác giả khám phá sự hiện diện phổ biến của nó trong *anime* (phim hoạt hình), *manga* (truyện tranh), phim và trò chơi máy tính của thế giới đương đại. Một công trình nổi tiếng khác được biết đến rộng rãi trên thế giới cũng có mối quan tâm tương tự với truyền thuyết đương đại Nhật Bản là chuyên luận của Michiko Iwasaka và Barre Toelken có tựa đề *Ghosts and the Japanese: Cultural Experience in Japanese Death Legends* (Ma và người Nhật: Trải nghiệm văn hóa trong truyền thuyết chết chóc Nhật Bản).

Trên thực tế, không riêng Nhật Bản, truyền thuyết đương đại và niềm tin vào sức mạnh tâm linh dường như vô cùng phổ biến ở nhiều nước châu Á. Trên các website trực tuyến, chúng ta có thể tìm thấy danh sách không chính thức về các truyền thuyết mới được lưu hành gần đây từ Hàn Quốc, Philippin, Singapore, Thái Lan và Indonesia. Một cuộc thảo luận về truyền thuyết đô thị từ Mông Cổ đã được đăng trên *FOAFTale News* (các số 28, 29, 31, 112-93). Tuy nhiên, những nghiên cứu tiêu biểu của nhà khoa học Charles Emmons về cả truyền thống siêu nhiên ở Hồng Kông và Trung Quốc có tựa đề *Chinese Ghosts And Esp: A Study of Paranormal Beliefs and Experiences* (Bóng ma Trung Quốc và Esp: Nghiên cứu về niềm tin và trải nghiệm huyền bí) (1982) vẫn là một trong số ít những nghiên cứu mang tính học thuật về chủ đề này ở Châu Á và bên ngoài Nhật Bản.

Với bối cảnh của một quốc gia hậu thuộc địa và trải qua hai cuộc chiến tranh hiện đại khốc liệt, Việt Nam là một trong những quốc gia ở châu Á chứng kiến sự bùng nổ của truyền thuyết đương đại (contemporary legend). Thể loại này phản ánh một cách độc đáo và vô thức những mối quan tâm chính của cá nhân trong xã hội, cho thấy bản chất siêu việt của đời sống và tiết lộ những đặc tính sâu sắc của nền văn hóa. Dẫu vậy, thuật ngữ truyền thuyết đương đại dường như còn rất mới mẻ so với một chiều dài gần 100 năm trong đó các nhà nghiên cứu phần lớn tập trung vào truyền thuyết về nhân vật lịch sử theo quan điểm phân chia thể loại tự sự dân gian truyền thống. Kể từ khi khoa học nghiên cứu folklore và các vấn đề cốt lõi của nó được đặt ra để giải quyết, sự thừa nhận các giá trị vĩnh cửu của văn hóa dân gian cũng như nghệ thuật dân gian phản ánh tinh

thần thực sự của một quốc gia ở Việt Nam không còn gây tranh cãi. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển cực kì mạnh mẽ của thời đại kĩ thuật số, những biến đổi và hình thành của các thể loại tự sự dân gian mới trên các phương tiện truyền thông và trong không gian trực tuyến đã chạm đến các vấn đề kinh điển của ngành folklore, thách thức các quan điểm nghiên cứu và phân chia thể loại truyền thống.

Như Foster từng đề cập: “quá trình vận hành văn hóa dân gian là một kiểu giằng co giữa hai thế lực, lực kéo bảo thủ của quá khứ và lực kéo tức thời của những nhu cầu hiện tại (và tương lai). Chính từ sự giằng co giữa tính bảo thủ và tính năng động này mà văn hóa dân gian ngày nay được định hình và thể nghiệm” [14; 11]. Giống như nhiều hiện tượng mới thường gây nghi ngờ, các nhà nghiên cứu tự sự dân gian Việt Nam dường như cảm thấy các giá trị của truyền thuyết được thu thập hoặc sáng tạo từ phương tiện truyền thông mới hoặc thiết lập kĩ thuật số khác là không đáng tin cậy. Tuy nhiên, theo thời gian, truyền thuyết Việt Nam đương đại được tìm thấy ở các khu vực nông thôn lẫn đô thị, trung tâm văn hóa và trên các phương tiện truyền thông mới rõ ràng phản ánh một cách độc đáo những vấn đề văn hóa, xã hội, tâm lí tập thể của một quốc gia và cần nhận được sự nghiên cứu kịp thời từ các học giả.

Nhận thấy ý nghĩa khoa học và sức hấp dẫn của tiểu loại truyền thuyết đương đại, bắt đầu từ năm 2019, chúng tôi bắt đầu nghiên cứu và trình bày kết quả nghiên cứu về truyền thuyết đương đại Việt Nam trong các hội thảo, tạp chí học thuật trong nước và quốc tế. “Folklore và thời đại kĩ thuật số: Hướng đến một đánh giá toàn cảnh” (tạp chí *Nghiên cứu văn học*) là nghiên giới thiệu tổng quan về văn hóa dân gian trực tuyến và các thể loại tự sự dân gian phát triển mạnh trong truyền thông mới, bao gồm truyền thuyết đương đại. Các nghiên cứu trường hợp điển hình về truyền thuyết đương đại bắt đầu được giới thiệu đến cộng đồng học thuật bên ngoài Việt Nam bao gồm: “History and Memory in Contemporary Legend: the Journey to Find Grave of Psychics in Postwar Vietnam” (Lịch sử và kí ức trong truyền thuyết đương đại: Hành trình đi tìm mộ liệt sĩ ở Việt Nam thời hậu chiến, 2022) tại hội thảo *The International Society for Folk Narrative Research* (ISFNR - Hiệp hội nghiên cứu tự sự dân gian quốc tế, 2023); “Truyền thuyết hồn ma Việt Nam và Cambodia thời hậu chiến” tại hội thảo KIAS-BUFS (Korean Institute Asian Studies, 2022) và “Truyền thuyết “Ngậm ngải tìm trầm” ở Việt Nam thời hậu chiến” tại hội thảo *Roots, Rootlessness, and Uprooting của AFS- American Folklore Society* (Hiệp hội nghiên cứu Folklore Hoa Kỳ, 2023).

Trong nghiên cứu tiền đề giới thiệu về truyền thuyết đương đại Việt Nam trên tạp chí *Narrative Culture* (Wayne State University) có tựa đề “Metaphysical Experiences in Postwar Vietnam” (Trải nghiệm siêu hình ở Việt Nam thời hậu chiến), chúng tôi nhận định rằng: “Tồn tại phổ biến trong dòng chảy đời sống thường nhật và các diễn ngôn chính trị xã hội, kết hợp với hành trình tâm linh đa dạng trong kí ức cá nhân, truyền thuyết đương đại Việt Nam không có một ý nghĩa duy nhất. Chúng được tạo ra để lấp đầy những khoảng trống trong kiến thức thực nghiệm của con người bằng những giả thuyết về cách thức vận hành siêu hình của thế giới. Chúng đã được liên tục kể lại để xác thực suy nghĩ, niềm tin và hành động của con người, cung cấp một diễn đàn để kiểm soát tâm thức xã hội và truyền tải các thông điệp đạo đức” [16; 307]. “Truyền thuyết đương đại Việt Nam là sự mở rộng của những câu chuyện về ma quỷ, linh hồn và những trải nghiệm siêu hình trong bối cảnh liên quan đến chiến tranh trong đó bộc lộ trực tiếp hoặc gián tiếp những ám ảnh và nỗi đau thương trong kí ức chung của dân tộc thời hậu chiến” [16; 301].

Có thể nói, kí ức cá nhân về trải nghiệm siêu hình là một trong những đặc tính nổi bật của truyền thuyết đương đại Việt Nam. Từ góc độ triết học siêu hình, Martin Heidegger, một trong những triết gia có ảnh hưởng nhất thế kỷ 20, kết luận rằng siêu hình học không chỉ là một phương thức tư duy hay một quan điểm triết học mà còn là một phương thức tồn tại của con người, của các mối quan hệ của con người với thế giới. Siêu hình học không chỉ là khái niệm lí thuyết mà còn là lối sống thực tiễn, phương thức tồn tại chi phối tính chất của thời kì lịch sử trong đó con người có xu hướng chinh phục thế giới với tư cách là chúa tể của vạn vật. Như vậy, theo

Heidegger, siêu hình học là cội nguồn của văn hóa hiện đại, cuộc sống hiện đại và là nền tảng của khoa học công nghệ hiện đại. Siêu hình học ngày nay, dưới hình thức công nghệ và tư duy tính toán liên quan đến nó, đã trở nên phổ biến đến mức không có lĩnh vực nào của cuộc sống mà không chịu sự thống trị của nó [17].

Sự phổ biến của những truyền thuyết về trải nghiệm siêu hình đương đại ở Việt Nam bắt nguồn từ động lực của con người nhằm thực hiện một yêu cầu cơ bản rằng con người phải có khả năng kể một câu chuyện khác thường để chứng tỏ rằng họ biết điều gì “thực sự” đang xảy ra trên thế giới này. Những câu chuyện về sự toàn tri hay lời dự báo của các linh hồn tổ tiên thể hiện sức mạnh siêu nhiên, sức mạnh huyền bí của linh hồn cho phép con người để vượt qua giới hạn của bản thân và có được một thông điệp huyền bí quan trọng, một thông điệp không dựa trên lí trí và ý thức hợp lí. Truyền thuyết đương đại lúc này nhắc nhở mọi người về sự hiện diện liên tục của các linh hồn, tổ tiên, những người đã khuất và rằng họ vẫn tiếp tục hoạt động và có ảnh hưởng ngay cả sau khi họ đã ra đi về mặt thể xác. Những câu chuyện kể siêu hình, do đó, trở thành những dụ ngôn nhắc nhở người sống về sự phân biệt mờ nhạt giữa thế giới thực tế và cõi vô hình.

Với bối cảnh của quốc gia có nền tảng đa thần giáo từ trong quá khứ, kết hợp với tình huống xã hội giằng co từ nhiều khía cạnh trong bối cảnh đói nghèo, vật lộn với chấn thương hậu chiến, có thể nói Việt Nam là địa hạt bùng phát của truyền thuyết đương đại và trữ lượng nghiên cứu về tiểu loại này dường như không có giới hạn. Các phiên bản truyền thuyết đương đại đa dạng được tìm thấy ở nhiều địa điểm tâm linh khác nhau ở Việt Nam và trở thành các chủ đề tiềm năng để nghiên cứu kĩ lưỡng, bao gồm: Nhóm biến thể truyền thuyết *Người hành khách quá giang* (Vanishing Hitchhiker); *Chiến địa ma ám* (Haunted Battlefields); *Cung đường ma* (Haunted highway); *Lời nguyền ám ảnh* (Haunting curse); *Nơi chốn siêu nhiên* (Supernatural Place) hay *Ngôi nhà ma ám* (Hunted house). Thông qua việc trình những trải nghiệm siêu hình trong những truyện kể tiêu biểu này, truyền thuyết đương đại Việt Nam đã trở thành khu vực biên giới, trong đó xã hội lí tính và kinh nghiệm siêu hình của con người được sáp nhập và tương tác lẫn nhau trong cùng một bối cảnh. Những kinh nghiệm siêu hình qua truyền thuyết đương đại Việt Nam cung cấp cho chúng ta những ví dụ độc đáo về cách truyện kể dân gian ảnh hưởng đến cộng đồng và tâm lí cộng đồng sau chiến tranh tác động đến bản sắc truyện kể dân gian. Truyện cũng tiết lộ phương thức các thể hệ mới đối mặt với bóng ma chiến tranh ở quá khứ xung quanh những câu chuyện theo thời gian.

Bằng cách liên tục kể cho nhau những kinh nghiệm siêu hình qua các truyền thuyết đương đại, người Việt Nam bộc lộ nỗi ám ảnh chưa hề nguôi ngoai về quá khứ, kí ức về chiến tranh, suy tư về sự hữu hạn của cuộc sống, sự mong manh của kiếp nhân sinh qua thời khắc sinh tử hay những khát vọng sống bình yên trong một thế giới chứa nhiều bất an và mơ hồ. Tất cả những vấn đề tinh thần chứa đựng căn cước văn hóa truyền thống ấy vẫn tồn tại mạnh mẽ trong cuộc sống đương đại thông qua những trải nghiệm ám ảnh, biểu tượng ẩn dụ và nguyên mẫu có bối cảnh đương đại. Và như thế, sự tồn tại mạnh mẽ của truyền thuyết đương đại trong không gian làng quê, thành phố, đô thị, truyền thông mới, vũ trụ internet đã cho chúng ta ấn tượng các giá trị cốt lõi của văn hóa dân gian truyền thống vẫn còn tồn tại ở đó và Việt Nam là một trong những quốc gia ở châu Á chứng kiến sự bùng nổ của tiểu loại truyền thuyết đương đại.

Với những kết quả nghiên cứu có tính khám phá ban đầu về tiểu loại còn rất mới mẻ ở Việt Nam cũng như đánh giá tổng quan về trữ lượng nghiên cứu, chúng tôi nhận ra rằng việc thu thập các biến thể của truyền thuyết đương đại và truy tìm sự phổ biến và sự biến đổi của nó theo thời gian và không gian là bước khởi đầu cần thiết của quá trình thúc đẩy nghiên cứu truyền thuyết đương đại. Điều quan trọng nhất và cũng là điểm cuốn hút nhất trong nghiên cứu truyền thuyết đương đại Việt Nam sẽ là thái độ thú vị của dân chúng khi truyền đạt một cách sinh động và đáng nhớ những câu chuyện kì lạ. Chúng không chỉ đơn giản là những câu chuyện truyền thống được lưu truyền ngày nay hoặc những câu chuyện cập nhật dùng để mô tả các nhân vật hoặc bối cảnh đương đại. Thay vào đó, tình trạng đương thời/đương đại của hình thức tự sự này cung cấp cho

người kể chuyện cơ hội để trình bày, giới thiệu, xác quyết những tuyên bố niềm tin (belief) về một vấn đề đương đại, từ đó nảy sinh đối thoại và tranh luận. Do đó, với tư cách là một tiêu loại của văn học dân gian, một biểu tượng của nền văn hóa đại chúng, việc phát triển khuynh hướng nghiên cứu về truyền thuyết đương đại ở Việt Nam sẽ hướng đến nâng cao hiểu biết của chính chúng ta lẫn cộng đồng học thuật quốc tế về lịch sử, văn hóa, chính trị và sự phát triển xã hội của Việt Nam trong bối cảnh đương đại.

3. Kết luận

Bất chấp sự thay đổi về phương thức tương tác và hoạt động truyền tải trong thế giới đương đại, các thể loại tự sự dân gian năng động chứa đựng những chủ đề tâm linh và siêu hình vẫn phổ biến trong những mẫu chuyện đời thường, những hội thoại ngắn hay lan truyền rộng rãi trên phương tiện truyền thông xã hội hoặc trên công nghệ kỹ thuật số. Về cơ bản, các thể loại văn học dân gian này vẫn bảo lưu và phản ánh vấn đề lịch sử, văn hóa và tâm lý có tính hằng số của loài người từ cổ xưa đến hiện đại. Chúng tạo ra một tập hợp các quan điểm về tất cả các khía cạnh của cuộc sống bao gồm bản chất khó nắm bắt của niềm tin, cái chết, sự tái sinh, năng lượng tinh thần siêu việt. Tự sự dân gian trong bối cảnh hiện đại mà đặc biệt là thể loại năng động bậc nhất là truyền thuyết đương đại, vì thế, vẫn còn một trữ lượng lớn để khai thác và viễn cảnh nghiên cứu rộng mở phía trước đòi hỏi sự đóng góp kết quả nghiên cứu đến từ các quốc gia và khu vực văn hóa đa dạng trên toàn thế giới.

Với khả năng lấp đầy những khoảng trống trong kiến thức thực nghiệm của con người bằng những giả thuyết về cách thức “vận hành siêu hình” của thế giới, truyền thuyết đương đại Việt Nam sẽ trở thành nguồn tài nguyên tuyệt vời cho các học giả quan tâm đến phương thức trong đó truyền thống cổ xưa, văn hóa bản địa và xã hội đương đại cùng các phương tiện truyền thông mới tương tác và định nghĩa lẫn nhau trong thế giới thực. Mặc dù nghiên cứu về truyền thuyết đương đại dù đã nhận được sự quan tâm rộng rãi trong lĩnh vực folklore của phương Tây và giờ đây đang dần dần lan rộng sang các nước châu Á, nhưng ở Việt Nam, nghiên cứu học thuật văn hóa dân gian về thể loại này dường như chưa được khai phá. Trong các diễn đàn thảo luận học thuật, giá trị của truyền thuyết được thu thập hoặc sáng tạo từ phương tiện truyền thông mới hoặc thiết lập kỹ thuật số vẫn hiếm khi được đề cập. Và, trong khi các nghiên cứu học thuật về tất cả các truyền thống siêu hình dân gian và truyền thuyết đương đại này xứng đáng được thực hiện vì tầm quan trọng trong đời sống tinh thần, thì ở địa hạt nghiên cứu tự sự dân gian ở Việt Nam, khuynh hướng nghiên cứu này vẫn là một khoảng trống cần được lấp đầy.

***Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số 602.05-2021.02.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Oring E, (2008). Legendry and the Rhetoric of Truth. *The Journal of American Folklore*, 121(480):127-166, DOI:10.1353/jaf.0.0008
- [2] Brunvand JH, (2012). *Encyclopedia of Urban Legends* (Updated and Expanded Edition). California: Library of Congress Cataloging in Publication.
- [3] Dégh L, (2001). *Legend and Belief: Dialectics of a Folklore Genre*. Bloomington: Indiana University Press.
- [4] Jung CG, (1995). *The Collected Works of C. G. Jung*. Routledge & Kegan Paul, London.
- [5] Kawan CS, (1995). Contemporary Legend Research in German-Speaking Countries. *Folklore*, 106(1-2), 103-110. <https://doi.org/10.1080/0015587X.1995.9715904>.
- [6] Thomas AG, (1997). *Folklore: An Encyclopedia of Beliefs, Customs, Tales, Music, and Art*. California: Colorado Oxford. LEGEND, CONTEMPORARY 494.

- [7] Baughman & Ernest W, (1966). *Type and Motif-Index of the Folk Tales of England and North America*. De Gruyter Mouton.
- [8] Brunvand JH, (1981/2003). *The Vanishing Hitchhiker: American Urban Legends and Their Meanings*. New York: Norton & Company.
- [9] TT An (2006). Nghiên cứu văn học dân gian ở Hoa Kỳ - một số quan sát bước đầu. *Tạp chí Nghiên cứu văn học*, số 1, 37.
- [10] Wasilewska V, (2016). *Folklore in the Digital Age: Collected Essays*, Łódź University Press & Jagiellonian University Press.
- [11] Blank T, (2012). *Folk Culture in the Digital Age. The Emergent Dynamic of Human Interaction*. University Press of Colorado, Utah States University Press.
- [12] Dundes A, (2018). "Who Are the Folk?" *Interpreting Folklore*. Bloomington: Indiana Press. Routledge
- [13] Foster MD, (2009). *Pandemonium and Parade: Japanese Monsters and the Culture of Yokai*, University of California Press.
- [14] Foster MD, (2015). *The Book of Yokai: Mysterious Creatures of Japanese Folklore*, University of California Press.
- [15] NTK Ngân, (2019). Folklore và thời đại kỹ thuật số: Hướng đến một đánh giá toàn cảnh. *Tạp chí Văn học*, số 3, 76-81.
- [16] NTK Ngân, (2021). Metaphysical Experiences in Postwar Vietnam. *Narrative Culture*, Wayne State University Press, 8(2), Article 8. Available at: <https://digitalcommons.wayne.edu/narrative/vol8/iss2/8>, 301-307.
- [17] Korab-Karpowicz, (2011). "Martin Heidegger (1889–1976)." *Internet Encyclopedia of Philosophy*,. <https://www.iep.utm.edu/heidegge/>.
- [18] Emmons C, (1982). *Chinese Ghosts and ESP: A Study of Paranormal Beliefs and Experiences*. Lanham, MD: Scarecrow P.